

ĐỀ TÀI NCKH CẤP TRƯỜNG – SINH VIÊN NĂM 2025

1. Tên đề tài: Đánh giá phân bố không gian hiện trạng ngập lụt tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long sử dụng ảnh viễn thám

Chủ nhiệm đề tài: Châu Nhật Linh (SV ngành QLDD) (Huỳnh Thị Thu Hương hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 58

Mục tiêu đề tài là ứng dụng ảnh viễn thám để xây dựng kịch bản ngập lụt ở vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long nhằm phân tích và đánh giá tình hình ngập và lũ lụt ảnh hưởng đến đời sống và canh tác của người dân vùng nông thôn và đô thị tạo động lực phát triển kinh tế vùng bền vững.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

2. Tên đề tài: Ứng dụng công nghệ GIS xác định sự phân bố không gian đặc tính đất tầng mặt vùng Đồng Tháp Mười

Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Bảo Châu (SV ngành QLDD) (Trần Văn Hùng hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 59

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu nhằm xây dựng bản đồ xác định sự phân bố không gian của các đặc tính đất tầng mặt vùng Đồng Tháp Mười. Từ đó, đề xuất các giải pháp quản lý và sử dụng đất hiệu quả.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

3. Tên đề tài: Chế tạo màng tổng hợp poly(vinyl alcohol)/cellulose ứng dụng để loại bỏ Fe(III) khỏi dung dịch

Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Nguyễn Hữu Phúc (SV ngành KHMT) (Nguyễn Xuân Lộc hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 60

Mục tiêu đề tài là chế tạo màng tổng hợp poly(vinyl alcohol)/cellulose ứng dụng việc loại bỏ Fe(III) khỏi dung dịch nước để góp phần giảm thiểu tình trạng ô nhiễm kim loại nặng trong môi trường nước.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

4. Tên đề tài: Hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi bò của mô hình túi ủ biogas quy mô nông hộ ở huyện An Phú và huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

Chủ nhiệm đề tài: Lê Minh Thịnh (SV ngành KHMT) (Trần Sỹ Nam hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 61

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu và đánh giá hiện trạng, vai trò của hệ thống túi Biogas trong hoạt động chăn nuôi bò tại An Giang; đánh giá hiệu quả của hệ thống túi Biogas trong xử lý phân bò từ quá trình chăn nuôi, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm thiểu tác động môi trường cho người nông dân.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

5. Tên đề tài: Tạo than sinh học từ sinh khối theo phương pháp thủ công cải thiện tính chất đất

Chủ nhiệm đề tài: Lê Nguyễn Như Quỳnh (SV ngành KHMT) (Nguyễn Xuân Lộc hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 62

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu tính chất hóa lý than sinh học từ sinh khối thực vật được tạo bằng phương pháp thủ công;

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

6. Tên đề tài: Đánh giá trở ngại độ phì đất cho sản xuất nông nghiệp trên cơ sở chuyển đổi chủ dẫn bản đồ thổ nhưỡng vùng Đồng Tháp Mười

Chủ nhiệm đề tài: Ngô Đức Phát (SV ngành QLDD) (Trần Văn Hùng hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 63

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu xác định và đánh giá các trở ngại độ phì nhiêu đất ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp vùng Đồng Tháp Mười, từ đó khuyến cáo các giải pháp quản lý, cải thiện chất lượng đất nhằm nâng cao hiệu quả canh tác trên đất nông nghiệp.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

7. Tên đề tài: Phân tích không gian và tương quan các đặc tính đất theo chỉ số chất lượng và độ phì tỉnh Đồng Tháp

Chủ nhiệm đề tài: Ngô Thị Vân Anh (SV ngành QLDD) (Võ Quang Minh hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 64

Mục tiêu đề tài là đánh giá các đặc tính lý- hoá đất vùng canh tác cây ăn trái tại tỉnh Đồng Tháp; xác định mối tương quan của các đặc tính lý - hoá đất canh tác cây ăn trái chủ lực tại tỉnh Đồng Tháp;

phân tích và nội suy biến động không gian một số đặc tính đất vùng cây ăn trái chủ lực tại tỉnh Đồng Tháp; đánh giá khả năng ứng dụng phương pháp trong phân tích không gian các đặc tính đất và sử dụng đất.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

8. Tên đề tài: Xác định yêu cầu sử dụng đất đai cho một số cây ăn trái chủ lực ở Đồng Tháp

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Cẩm Tiên (SV ngành QLDD) (Võ Quang Minh hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 65

Mục tiêu đề tài là đánh giá thực trạng sản xuất của một số cây ăn trái chủ lực ở tỉnh Đồng Tháp; xác định yêu cầu sử dụng đất đai phù hợp đối với từng loại cây ăn trái chủ lực ở tỉnh Đồng Tháp; đánh giá khả năng thích nghi đất đai cho từng loại cây ăn trái chủ lực ở Đồng Tháp

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

9. Tên đề tài: Xác định vi nhựa theo mùa trong cá rô phi (*Oreochromis spp.*) và cá Lau Kính (*Hypostomus plecostomus*) tại hồ Búng Xáng - thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Ngọc Hân (SV ngành KTMT) (Nguyễn Trường Thành hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 66

Mục tiêu đề tài là đánh giá sự phong phú của vi nhựa có trong động vật tầng đáy hồ của thủy vực đô thị

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

10. Tên đề tài: Đánh giá tác động của ngập lụt đối với người dân khu vực Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Ngọc Thệ (SV ngành QLDD) (Lý Trung Nguyên hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 67

Mục tiêu đề tài là khảo sát tình trạng và tác động ngập lụt tại thành phố Cần Thơ 2024, từ đó đánh giá ảnh hưởng của ngập lụt đến đời sống người dân làm cơ sở đề xuất một số giải pháp giảm nhẹ tác động.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

11. Tên đề tài: Phân tích mối tương quan của các kết quả đo pH đất ngoài đồng và trong phòng thí nghiệm trên đất canh tác cây ăn quả.

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Thị Hải Lam (SV ngành QLDD) (Huỳnh Thị Thu Hương hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 68

Mục tiêu đề tài là phân tích mối tương quan của các chỉ tiêu pH ngoài đồng và phòng thí nghiệm làm cơ sở đánh giá độ chính xác của các phương pháp đo, phương trình chuyển đổi từ đó ứng dụng đánh giá nhanh tình trạng đất canh tác trong nông nghiệp.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

12. Tên đề tài: Phân loại cấu trúc đô thị ứng dụng công nghệ viễn thám và phân tích không gian – Trường hợp nghiên cứu Thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Thị Như Huỳnh (SV ngành QLDD) (Nguyễn Thị Hồng Diệp hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 69

Mục tiêu đề tài là ứng dụng viễn thám thành lập bản đồ phân bố không gian đô thị và cấu trúc đô thị góp phần hỗ trợ các nhà quản lý định hướng/quy hoạch không gian đô thị phù hợp, tạo động lực thúc đẩy phát triển đô thị và sinh cảnh của vùng bền vững.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

13. Tên đề tài: Đánh giá nhận thức của người dân về biến động tài nguyên đất, nước trong công tác nông nghiệp tại Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Trần Cường Đạt (SV ngành QLDD) (Phan Hoàng Vũ hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 70

Mục tiêu đề tài là đánh giá tổng quát về thực trạng nguồn tài nguyên đất, nước và xu hướng biến động tại quận Ô Môn; phân tích quan điểm của người dân về nguồn tài nguyên đất, nước trong công tác sản xuất nông nghiệp tại quận Ô Môn; đề xuất giải pháp cải thiện và nâng cao nhận thức của người dân trong công tác sản xuất nông nghiệp.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

14. Tên đề tài: Khả năng xử lý COD và màu trong nước thải nhà máy đường dựa trên quá trình Fenton đồng thể và Fenton dị thể

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Việt Thắng (SV ngành KTMT) (Nguyễn Văn Tuyên hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 71

Mục tiêu đề tài là so sánh khả năng xử lý COD và màu trong nước thải nhà máy đường dựa trên quá trình Fenton đồng thể và Fenton dị thể.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

15. Tên đề tài: So sánh hiệu quả loại bỏ vi nhựa trong nước mặt bằng chất keo tụ sinh học từ hạt Đậu bắp (Okra) với Poly Aluminium Chloride (PAC)

Chủ nhiệm đề tài: Phạm Thị Tuyết Hương (SV ngành KTMT) (Nguyễn Trường Thành hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 72

Mục tiêu đề tài là đánh giá hiệu quả loại bỏ vi nhựa bằng chất nhầy Đậu bắp kết hợp với chất trợ keo tụ

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

16. Tên đề tài: Đánh giá tải lượng ô nhiễm nguồn nước của Hồ Búng Xáng tại trung tâm Thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Tôn Gia Đạt (SV ngành KTCTN) (Võ Quốc Thành hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2024 - 73

Mã số đề tài: TSV2025 - 58

Mục tiêu đề tài là xác định nguồn phát sinh ô nhiễm nước mặt ở HBX nhằm làm cơ sở giúp hạn chế và giảm thiểu ô nhiễm sẽ góp phần nâng cao công tác quản lý môi trường nước mặt cho khu vực rạch hồ Búng Xáng; kết quả nghiên cứu một vài thông số lý hóa học làm cơ sở cho các nghiên cứu thực tiễn giúp cải thiện chất lượng nguồn nước của rạch Búng Xáng.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

17. Tên đề tài: Đánh giá ảnh hưởng của nồng độ đạm và lân đến sự sinh trưởng và hiệu suất xử lý của bèo tai tượng.

Chủ nhiệm đề tài: Tôn Thiên Giáp (SV ngành KHMT) (Ngô Thụy Diễm Trang hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 74

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu nhằm tìm ra khoảng nhiệt độ và nồng độ dinh dưỡng phù hợp cho sự phát triển của bèo tai tượng trong bối cảnh nước thải ngày càng gia tăng cùng với nhiệt độ tăng dần do tác động của biến đổi khí hậu.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

18. Tên đề tài: Xử lý nước thải nhà máy sữa bằng chất keo tụ từ bã trà (*Camellia sinensis*) và vỏ chanh (*Citrus limon*)

Chủ nhiệm đề tài: Trần Nguyễn Phương Thủy (SV ngành KTMT) (Đỗ Thị Mỹ Phượng hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 75

Mục tiêu đề tài là sử dụng chất keo tụ làm từ bã trà và vỏ chanh xử lý nước thải từ nhà máy sữa.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

19. Tên đề tài: Xử lý tím tinh thể trong dung dịch bằng Graphene Oxide

Chủ nhiệm đề tài: Trần Quốc Kiệt (SV ngành KTMT) (Đỗ Thị Mỹ Phượng hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 76

Mục tiêu đề tài là so sánh hiệu suất xử lý tinh thể tím trong môi trường nước của vật liệu GO và GO phủ cát góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường do màu hữu cơ độc hại.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

20. Tên đề tài: Ứng dụng kỹ thuật InSAR đa băng tần thành lập mô hình số độ cao tỉnh Kiên Giang

Chủ nhiệm đề tài: Trần Thị Kim Ly (SV ngành QLDD) (Nguyễn Thị Hồng Điệp hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 77

Mục tiêu đề tài là thành lập bản đồ mô hình số độ cao địa hình (DTM) dựa trên cơ sở sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh Sentinel-1A và ảnh viễn thám ALOS PALSAR 2 kết hợp với kỹ thuật InSAR trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

21. Tên đề tài: Nghiên cứu ứng dụng viễn thám trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Sóc Trăng

Chủ nhiệm đề tài: Trang Diễm My (SV ngành QLDD) (Phan Kiều Diễm hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 78

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu ứng dụng viễn thám hỗ trợ công tác đánh giá kết quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Sóc Trăng, nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025

22. Tên đề tài: Phân tích tiêu chí giảm nhiệt trong công tác quy hoạch đô thị và đề xuất giải pháp làm mát

Chủ nhiệm đề tài: Văn Thị Kiều Diễm (SV ngành QLDD) (Phan Kiều Diễm hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2025 - 79

Mục tiêu đề tài là phân tích được yếu tố đảo nhiệt trong công tác quy hoạch đô thị và đưa ra được đề xuất giải pháp làm mát tại đô thị Thành phố Cần Thơ.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2025 – 10/2025